

	Ngày đáo hạn	Số ngày tới hạn	KLGD (Hợp đồng)	Khối lượng mở (OI)	Giá mở cửa	Giá cao nhất	Giá thấp nhất	Giá đóng cửa	Thay đổi
VN30					960.2	963.1	955.2	960.4	-0.5
VN30F1809	20/09/2018	27	73,122	14,112.0	959.1	963.0	956.3	958.5	-2.1
VN30F1810	18/10/2018	55	241	193.0	964.0	964.0	956.2	957.2	-3.8
VN30F1812	20/12/2018	118	43	567.0	957.1	962.0	955.6	960.1	1.1
VN30F1903	21/03/2019	209	45	99.0	960.2	963.0	958.1	959.8	-3.0

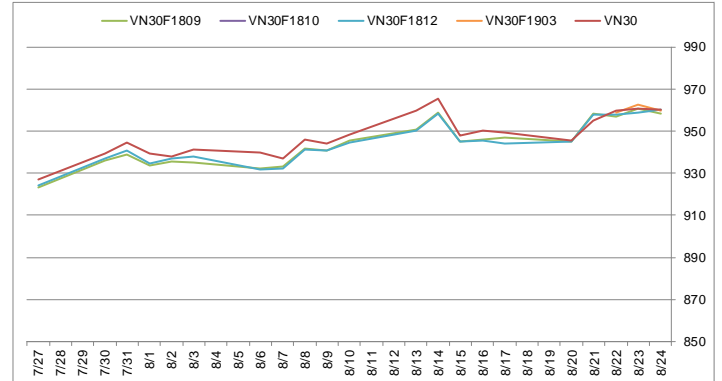
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Chỉ số VN30 đứng ở vùng 960 điểm và khối lượng giao dịch tăng đáng kể so với mức trung bình 2 tuần gần đây. Điều này hàm ý dòng tiền vào thị trường đang tăng lên, ủng hộ cho xu hướng tăng của chỉ số VN30.

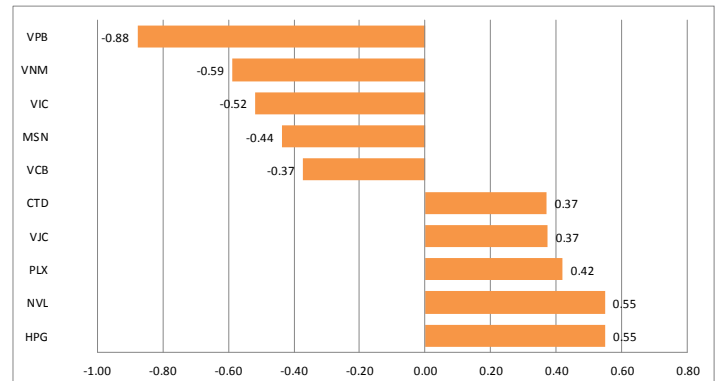
Phiên giao dịch cuối tuần số lượng cổ phiếu giao dịch yếu không nhiều, chúng tôi nhìn thấy VPB, BMP, ROS, DPM và STB có thể tiếp tục gây sức ép giảm. Ở chiều ngược lại, PLX, GAS, VJC, PNJ và REE giữ vai trò lực đẩy VN30 đi lên tiếp. Danh mục các cổ phiếu ở trạng thái trung tính trong 1-2 phiên tới khá nhiều với NVL, HPG, SAB, VRE, MBB, FPT, DHG, CTG, VJC, MSN, MWG, VNM, VCB và SSI. Các cổ phiếu trung tính nhiều khả năng tăng/giảm theo diễn biến thị trường.

Nhìn chung, số lượng cổ phiếu có bức tranh lớn tích cực vẫn chiếm đa số nên chúng tôi duy trì dự báo tích cực với xu hướng của VN30. Rất có thể chỉ số sẽ lập mức cao mới trong phiên đầu tuần. Chiến lược giao dịch hợp đồng tương lai chỉ số VN30 nên theo chiều hướng mua.

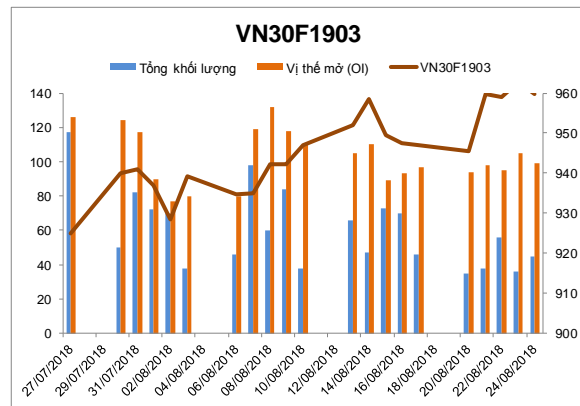
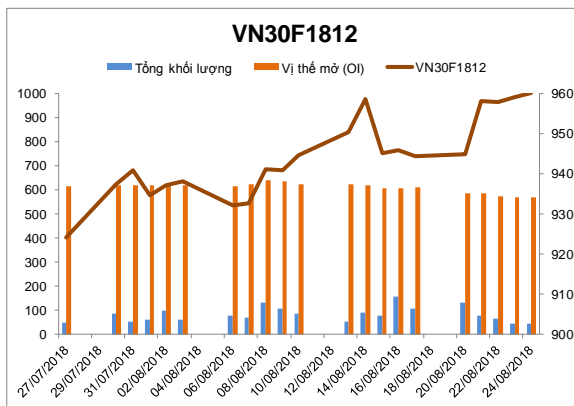
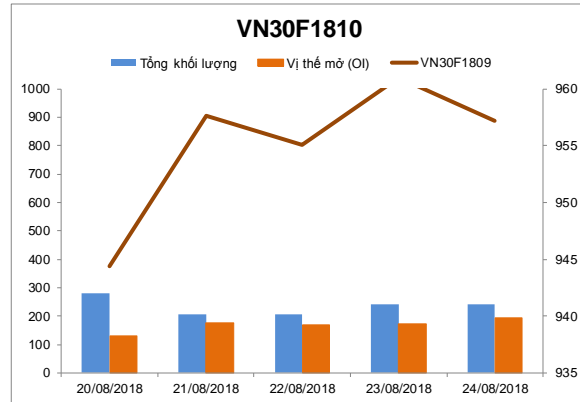
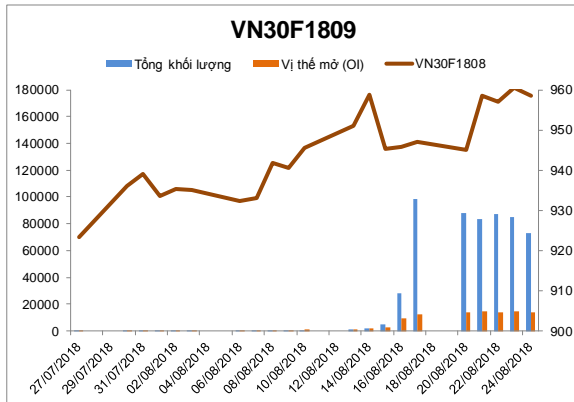
DIỄN BIẾN GIÁ CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI



CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG MẠNH LÊN CHỈ SỐ VN30



GIA VÀ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH CỦA CÁC HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI



CÁC QUỸ ĐẦU TƯ CHỈ SỐ ETF

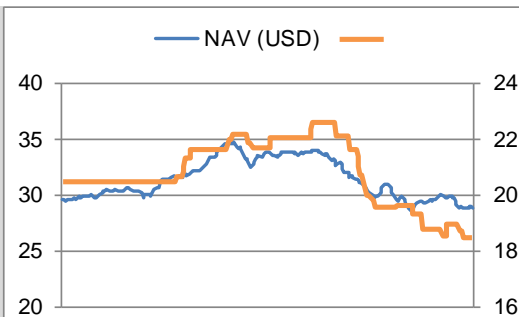
Giá Đô-la Mỹ giảm so với các ngoại tệ mạnh như Bảng Anh, Euro, Franc Thụy Sĩ nhưng chúng tôi nhìn thấy khả năng phục hồi của chỉ số DXY ở vùng 95 điểm. Cần lưu ý rằng Đô-la Mỹ vẫn tiếp tục tăng giá so với các đồng tiền của thị trường mới nổi và cận biên như Argentina, Brazil, Indonesia, Malaysia.

Điều này có nghĩa áp lực mất giá của các đồng tiền mới nổi và cận biên vẫn mạnh và ảnh hưởng tiêu cực đến dòng vốn vào các thị trường này.

Chúng tôi nhìn thấy các quỹ đầu tư chỉ số như iShares, VanEck và Deutsche Bank vẫn khó khăn trong việc huy động vốn. Quỹ đầu tư chỉ số của VFM huy động không đáng kể. Dòng vốn ngoại về tổng thể vẫn chưa trở lại.

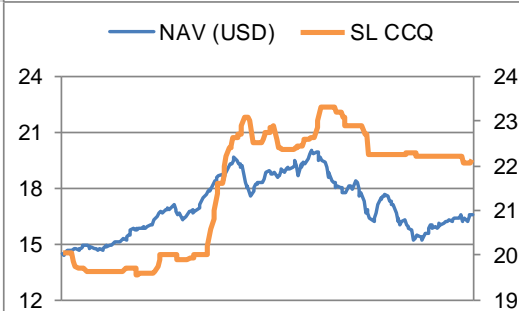
ISHARES MSCI Frontier 100 (FM)

	Đóng cửa	Thay đổi
Tổng tài sản (Triệu USD)	532.630	
Số lượng CCQ	18,500,000	0
NAV (USD)	28.790	-0.66%
Cập nhật	24/08/2018	



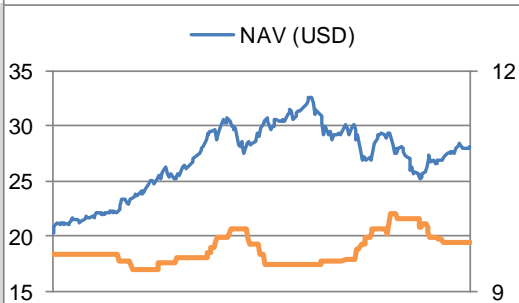
VanEck Vectors Vietnam ETF (VNM)

	Đóng cửa	Thay đổi
Tổng tài sản (Triệu USD)	367.179	
Số lượng CCQ	22,150,000	0
NAV (USD)	16.577	0.02%
Cập nhật	24/08/2018	



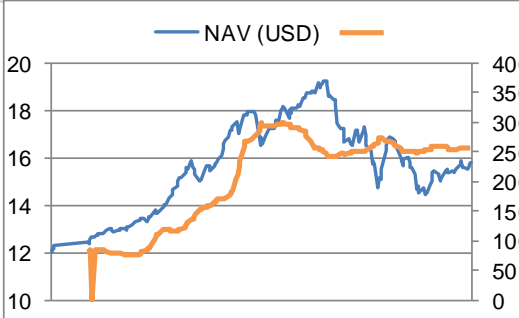
Xtrackers FTSE Vietnam UCITS ETF (XFVT)

	Đóng cửa	Thay đổi
Tổng tài sản (Triệu USD)	314.304	
Số lượng CCQ	9,675,960	N/A
NAV (USD)	28.063	0.53%
Cập nhật	23/08/2018	



VFMVN30 ETF Fund (E1VFN30)

	Đóng cửa	Thay đổi
Tổng tài sản (Tỷ VNĐ)	4,049	
Số lượng CCQ	256,400,000	300,000
NAV (VNĐ)	15,793	0.13%
Cập nhật	23/08/2018	



DANH MỤC CHỈ SỐ VN30

STT	Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Vốn hóa (Tỷ VNĐ)	Giá đóng cửa (Nghìn VNĐ)	Tăng/giảm (%)	GTGD (Tỷ đồng)	Mua/bán ròng NĐTNN (Tỷ đồng)	Room còn lại cho NĐTNN (%)	P/E	P/B
1	BMP	Xây dựng và Vật liệu	0.4	4,428.7	54.1	1.9	16.7	-0.17	25.0	9.6	1.9
2	CII	Xây dựng và Vật liệu	0.9	6,411.5	26.2	0.0	3.6	0.02	14.0	20.9	1.3
3	CTD	Xây dựng và Vật liệu	1.2	12,134.7	155.0	2.0	27.0	7.47	6.5	7.6	1.6
4	CTG	Ngân hàng	1.8	97,739.4	26.3	-0.9	172.0	-0.21	0.0	12.6	1.4
5	DHG	Y tế	0.8	12,669.3	96.9	0.9	18.1	6.22	53.7	24.0	4.3
6	DPM	Hóa chất	0.5	6,965.7	17.8	0.0	9.5	-0.39	28.8	12.3	0.9
7	FPT	Công nghệ thông tin	3.9	27,027.1	44.1	0.8	50.7	-0.06	0.0	8.6	2.3
8	GAS	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	1.7	191,395.0	100.0	2.6	56.7	10.49	45.5	17.3	4.4
9	GMD	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	0.8	7,682.6	26.7	4.5	46.0	0.00	0.0	4.3	1.3
10	HPG	Tài nguyên Cơ bản	8.7	80,708.5	38.0	1.3	229.9	34.60	10.3	9.0	2.2
11	HSG	Tài nguyên Cơ bản	0.5	3,984.1	10.4	0.5	21.8	-3.58	28.5	5.6	0.8
12	KDC	Thực phẩm và đồ uống	0.7	6,457.8	31.4	-2.8	4.9	-1.87	28.8	-	1.1
13	MBB	Ngân hàng	5.0	50,554.6	23.4	-0.2	127.7	0.00	0.0	11.1	1.7
14	MSN	Thực phẩm và đồ uống	7.0	96,899.0	92.0	1.9	33.2	37.52	20.1	17.1	5.7
15	MWG	Bán lẻ	4.6	39,292.5	121.7	-0.2	51.4	0.00	0.0	14.4	5.2
16	NVL	Bất động sản	3.7	58,893.9	64.9	-0.6	25.3	-16.73	40.3	25.6	4.2
17	PLX	Dầu khí	1.4	76,018.1	65.6	-0.3	45.2	0.77	9.1	20.2	4.1
18	PNJ	Trang sức	2.1	16,846.2	103.9	-1.0	50.4	0.00	0.0	20.3	3.4
19	REE	Hàng & Dịch vụ công nghiệp	1.1	10,913.8	35.2	2.2	34.6	0.00	0.0	6.6	1.3
20	ROS	Xây dựng và Vật liệu	1.1	24,350.0	42.9	3.5	49.6	-0.08	46.7	29.4	4.2
21	SAB	Thực phẩm và đồ uống	3.7	136,592.9	213.0	0.0	9.0	4.68	39.3	30.1	8.7
22	SBT	Thực phẩm và đồ uống	0.9	9,512.0	19.2	0.0	85.7	-0.87	92.2	18.2	1.5
23	SSI	Dịch vụ tài chính	1.6	15,095.4	30.2	-1.3	80.9	-2.72	44.5	11.7	1.7
24	STB	Ngân hàng	3.5	20,651.8	11.5	2.2	74.9	-0.11	13.4	13.9	0.9
25	VCB	Ngân hàng	4.0	222,701.9	61.9	-1.3	93.2	6.38	9.2	19.7	3.8
26	VIC	Bất động sản	9.3	330,652.0	103.6	0.5	82.4	-16.81	21.4	82.6	7.3
27	VJC	Du lịch & Giải trí	7.4	82,270.8	151.9	-0.1	90.9	-18.85	5.5	16.1	7.8
28	VNM	Thực phẩm và đồ uống	9.1	236,545.9	163.0	0.0	104.0	14.02	40.9	26.8	9.1
29	VPB	Ngân hàng	6.7	61,787.9	25.5	0.0	76.7	0.00	0.0	9.6	2.2
30	VRE	Bất động sản	6.1	75,948.1	40.0	1.1	35.3	2.14	17.4	50.5	2.9

Source: Bloomberg 22/08/2018

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được viết và phát hành bởi bộ phận Sales&Trading – Công ty Cổ Phần Chứng Khoán VNDIRECT. Báo cáo này không trực tiếp hoặc ngụ ý dùng để phân phối, phát hành hay sử dụng cho bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào là công dân hay thường trú hoặc tạm trú tại bất kỳ địa phương, lãnh thổ, quốc gia hoặc đơn vị có chủ quyền nào khác mà việc phân phối, phát hành hay sử dụng đó trái với quy định của pháp luật.

Báo cáo này được cung cấp trên cơ sở được đảm bảo tính bảo mật. Người sử dụng không được phép (i) sao chép hoặc lưu trữ dưới bất kỳ hình thức (ii) truyền tay hoặc phân phối, trực tiếp hoặc gián tiếp, từng phần hay toàn bộ báo cáo, cho bất kỳ ai mà không có sự đồng ý bằng văn bản của VNDIRECT.

Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin được cho là đáng tin cậy vào thời điểm công bố. VNDIRECT không chịu trách nhiệm về độ chính xác hay đầy đủ của những thông tin này. Quan điểm, dự báo và những ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành. Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của VNDIRECT và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư của Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNDIRECT tham khảo và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào sự tư vấn độc lập và phù hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư cá biệt, VNDIRECT không chịu trách nhiệm về bất cứ kết quả nào phát sinh từ việc sử dụng nội dung của báo cáo dưới mọi hình thức.

VNDIRECT SALES & TRADING

Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT

Số 1 – Nguyễn Thượng Hiền – Hà Nội

Điện thoại: +84 439724568

Máy lẻ: 12560

Email : phong.sale.trading@vndirect.com.vn

Website: <http://vndirect.com.vn>